

Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày 15-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hà.

Các hội thẩm nhân dân: ông Lê Văn Quyết và bà Mai Thị Thanh.

- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Cán bộ TAND huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15-8-2017 tại Hội trường UBND xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2017/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Cao Văn X, sinh năm 1977; đăng ký hộ khẩu tại thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Cao Văn C và bà Phạm Thị H; có vợ là Nguyễn Thị C và 2 con;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Kinh Môn từ ngày 14-4-2017, đến ngày 17-4-2017 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 17-4-2017 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Cao Văn X bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13-4-2017, Cao Văn X đi xe ôm từ nhà ở thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương sang khu V, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh. Tại đây, X gặp một người đàn ông không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ và mua của người này 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng với giá 1.900.000 đồng. Mua xong, X lấy một ít ra sử dụng. Số còn lại, X chia làm 2 phần: một phần đựng trong túi nilon bên ngoài quần bằng dính đen rồi cất trong ví, một phần đựng trong túi nilon bên ngoài bọc giấy báo. Sau đó X cất giấu 02 túi nilon trên trong người và

bắt xe khách trở về nhà. Khoảng 15 giờ ngày 14-4-2017, khi X đang ở nhà thì Trần Khắc H điện thoại cho X và nói “*Còn đồ không, cầm ra cho anh 1.000.000 đồng rồi mấy anh em mình ngồi*”. X hiểu H muốn hỏi mua 1.000.000 đồng tiền ma túy đá và mang cho H nên trả lời “*em mới lấy một ít về chơi vẫn còn, để em cầm ra cho anh*”. H hẹn gặp X tại phòng trọ ở khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương của anh Trần Thanh T (là cháu họ của H). Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, X đến và đi vào phòng trọ của T. Ngay lúc đó lực lượng công an huyện Kinh Môn kịp thời phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: thu trong lòng bàn tay trái của X 1 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bên ngoài bọc giấy báo (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ trong túi quần bên phải phía sau X đang mặc 1 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bên ngoài quần băng dính màu đen để trong ví giả da màu đen (được niêm phong ký hiệu M); thu trong túi quần bên trái đằng sau của H đang mặc số tiền 1.000.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của X, lực lượng công an thu giữ 2 túi nilon bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng (được niêm phong ký hiệu M2); 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 1 bình thủy tinh và cồng thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số: 601/PC54 (MT) ngày 15-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hải Phòng kết luận: tinh thể màu trắng của mẫu M gửi giám định có trọng lượng là 0,2156 gam, có Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu M1 gửi giám định có trọng lượng là 0,4814 gam, có Methamphetamine. Tinh thể màu trắng của mẫu M2 gửi giám định có trọng lượng là 0,2930 gam, có Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 63/VKS - HS ngày 24-7-2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Cao Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Cao Văn X khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng truy tố và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cao Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Văn X từ 30 tháng tù đến 36 tháng đến tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14-4-2017 .

- Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 41 của BLHS, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của BLTTHS; Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu được đựng trong 1 phong bì niêm phong, 1 bộ dụng

cụ sử dụng ma túy (gồm 1 bình thủy tinh và 1 ống thủy tinh), 1 ví giả da màu đen, 1 cân tiểu ly điện tử màu đen. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng.

- Về án phí: áp dụng Điều 99 của BLTTHS, Nghị quyết số: 326 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Cao Văn X tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: vào hồi 15 giờ 30 phút, ngày 14-4-2017, tại khu A, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương, Cao Văn X có hành vi bán trái phép 0,4814 gam Methamphetamine cho Trần Khắc H với giá 1.000.000 đồng và tàng trữ trái phép 0,5086 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng và bán trái phép thì bị lực lượng công an huyện Kinh Môn kịp thời phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Bị cáo X là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi thực hiện của mình là trái pháp luật nhưng vẫn bán trái phép bán trái phép 0,4814 gam Methamphetamine, tàng trữ 0,5086 gam Methamphetamine để sử dụng và bán kiếm lời. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm và có tính chất nghiêm trọng đối với xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Trong tình hình hiện nay khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác thì hành vi trên của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm và cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo X thành khẩn khai báo, bố để bị cáo là thương binh được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của BLHS.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Chiếc điện thoại X dùng liên lạc với H đã bị mất nên cơ quan CSĐT không thu hồi được. Chiếc điện thoại mà H dùng để hỏi mua ma túy được xác định H đã

mượn của anh Nguyễn Văn P. Tuy nhiên khi H gọi cho X thì anh P không biết nên cơ quan CSĐT không thu giữ.

Về xử lý vật chứng: Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành cùng 1 vỏ bao gói mẫu, 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 1 cân tiểu ly điện tử, 1 ví giả da không có giá trị sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy. Số tiền 1.000.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Cao Văn X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Văn X **28** (*hai mươi tám*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam giữ 14-4-2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm b, c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự, các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định, vỏ bao gói mẫu được đựng trong 1 phong bì niêm phong, 1 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (gồm 1 bình thủy tinh và 1 ống thủy tinh), 1 ví giả da màu đen, 1 cân tiểu ly điện tử màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng. (*Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an huyện Kinh Môn và Chi cục THADS huyện Kinh Môn ngày 01-8-2017*).

4. Về án phí: áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326 ngày 30-12-2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Cao Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kinh Môn ;
- Công an huyện Kinh Môn;
- Chi cục THADS huyện Môn;
- Bị cáo (qua trại giam);
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Tòa án, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hà